

# NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN PHÁT TRIỂN XÃ HỘI DÂN SỰ Ở MALAIXIA TỪ 1981 ĐẾN NAY

NGUYỄN VĂN HÀ\*

Năm 1981 là năm đầu tiên Malaixia bước vào thập niên thứ hai thực hiện các mục tiêu của Chính sách Kinh tế mới (NEP, 1971-1990). Theo quan điểm của nhiều người Malaixia, NEP là chính sách phát triển tất yếu nhằm đối phó với tình trạng bất ổn định về chính trị và bất bình đẳng về kinh tế xã hội ở một đất nước đa sắc tộc. Trong đó, cộng đồng người Bumiputera (chủ yếu là người Mã Lai) - cộng đồng tộc người chủ thể nhưng lại là cộng đồng tộc người có phần yếu thế trong việc chiếm lĩnh các cơ hội kinh tế đang được mở ra ở đất nước. Từ năm 1981 đến nay, cùng với những tiến bộ trong phát triển kinh tế xã hội, nền chính trị của Malaixia cũng trải qua những biến động mạnh mẽ, đặc biệt những mâu thuẫn và xung đột trong nội bộ Tổ chức Dân tộc Mã Lai Thống nhất (UMNO) và Liên minh cầm quyền (Mặt trận Quốc gia - BN). Trong bối cảnh như vậy, các tổ chức xã hội dân sự (XHDS) ở Malaixia đã có

được cơ hội phát triển, tham gia vào quá trình cải cách, có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống chính trị đất nước.

Dựa trên định nghĩa của các học giả về XHDS và theo sự phân nhóm của Saravanamutu ở Malaixia<sup>(1)</sup>, có thể thấy những vấn đề thúc đẩy sự phát triển của XHDS từ năm 1981 đến nay bao hàm nhiều vấn đề rộng lớn từ các vấn đề kinh tế, chính trị xã hội đến các vấn đề tộc người và nền văn hóa.

## 1. Sự đa dạng về tộc người và chính sách ưu đãi người Mã Lai

Malaixia là một quốc gia đa dạng về tộc người với ba cộng đồng chủ yếu bao gồm Người Mã Lai (Bumiputera), Người Malaixia gốc Hoa, gốc Ấn và một số tộc người khác. Thực ra, sự đa dạng về tộc người không phải là vấn đề chủ yếu thúc đẩy sự phát triển mà nó tồn tại như một tiền đề, từ đó nảy sinh những vấn đề về

\* Ths. Nguyễn Văn Hà, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

tộc người và tôn giáo hết sức đa dạng tạo điều kiện cho sự hình thành và phát triển của các tổ chứcXHDS. Như chúng ta đã biết, các tổ chức xã hội dân sự đầu tiên ở Malaixia được thành lập và tổ chức xung quanh các cộng đồng tộc người và tôn giáo. Các nhóm xã hội này thường có các mối quan hệ mật thiết với hoạt động của các nhà thờ cũng như mạng lưới các bộ tộc. Những vấn đề liên quan đến hoạt động của các tổ chứcXHDS trước hết là phát triển kinh tế - xã hội và phúc lợi tinh thần cho cộng đồng tộc người mình. Vào những năm 1970, cùng với sự phát triển sôi động của nền kinh tế khi triển khai NEP thì các tổ chức phi chính phủ (NGO) ở Malaixia cũng được đà phát triển. Các tổ chức này đại diện cho các lợi ích khác nhau, từ tổ chức bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ môi trường, cho đến các tổ chức đấu tranh chống lại sự ngược đãi phụ nữ, trẻ em và các NGO liên quan đến các vấn đề tôn giáo, pháp lý và phúc lợi xã hội... Thời kỳ những năm 1970 cũng được đánh dấu bằng các hoạt động nổi bật của Phong trào thanh niên Hồi giáo - Angkatan Belia Islam Malaysia (ABIM) do Anwar Ibrahim lãnh đạo. Ngoài ra còn phải kể đến các phong trào như Al-Arqam (1976-1994) và Jemaah Tabligh. Số các tổ chức xã hội dân sự nêu trên được tập hợp trong khoảng 30 nhóm lợi ích khác nhau, bao gồm người Mã Lai và không phải Mã Lai, nam giới và phụ nữ với các tầng lớp khác nhau, các nhà văn, nghệ sĩ, nhà chuyên môn đã hình thành một liên minh trong những năm 1980 do Anwar Ibrahim làm chủ tịch.

Sự đa dạng về tộc người của Malaixia gắn liền với sự khác biệt, trong đó, sự khác biệt lớn nhất là vị trí kinh tế của các tộc người: khu vực kinh tế mà họ hoạt động, tình trạng sở hữu của cải trong nền kinh tế và điều này ảnh hưởng đến những vấn đề về việc làm, nghề nghiệp, thu nhập và tình trạng đói nghèo. Tại Malaixia đã tồn tại sự khác biệt lớn giữa hai cộng đồng người Hoa và Mã Lai (chiếm khoảng 30% và 60% dân số mỗi cộng đồng): người Hoa kiểm soát các hoạt động công nghiệp, thương mại và dịch vụ và sở hữu nhiều vốn cổ phần nhất trong các công ty kinh doanh. Trong khi đó, người Mã Lai lại là những người hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp và có tỉ lệ đói nghèo cao nhất. Trên phương diện chính trị, kể từ khi giành độc lập, BN do UMNO đứng đầu với sự liên kết của Hiệp hội người Hoa ở Malaixia (MCA) và Đảng Quốc đại người Ấn ở Malaixia (MIC) giành thắng lợi trong tất cả các cuộc tổng tuyển cử. Tuy nhiên, quyền lực thực sự ở Malaixia nằm trong tay người Mã Lai khi thủ tướng và phó thủ tướng phải là người của UMNO. Đây là một thỏa thuận được lưu giữ như một điều khoản thiêng liêng trong hiến pháp. Điều 153 của Hiến pháp Liên bang Malaixia khẳng định: đảm bảo quyền và ưu đãi cho người Mã Lai và những người bản xứ khác.

Vụ xung đột ngày 13/5/1969 đã tạo điều kiện cho chính phủ Malaixia thể hiện ưu thế chính trị của mình trong NEP. Sự can thiệp của nhà nước vào nền kinh tế được thể hiện rõ khi Malaixia mở rộng

khu vực kinh tế nhà nước. Bước đầu, chính phủ đã trực tiếp đầu tư hoặc mua cổ phần của các công ty trong khu vực công thương hiện đại, sau đó chuyển cho các cá nhân là người Bumiputera thông qua quá trình tư nhân hoá cuối những năm 1980 và 1990. Nhà nước cũng tập trung các nguồn lực phát triển cho người Mã Lai với các chương trình chi tiêu cho phát triển: nông nghiệp và nông thôn, thương mại và công nghiệp, giáo dục và đào tạo. Hơn nữa, người Mã Lai có "quyền đặc biệt", được tạo điều kiện thuận lợi trong kinh doanh: ưu đãi về đăng ký kinh doanh, thuế, được cung cấp các khoản tín dụng... Điểm đáng lưu ý là những người Mã Lai được hưởng lợi nhất trong các chương trình ưu đãi của NEP là các quan chức nhà nước, các nhà hoạt động chính trị trong Đảng UMNO. Chưa hết, trong khủng hoảng tài chính 1997-1998, để cứu vãn các doanh nghiệp, Chính phủ của Thủ tướng Mahathir đã dùng một khoản ngân sách lớn để vực dậy các tập đoàn, công ty lớn khỏi bị phá sản như Renong Group, Công ty Vận tải biển Quốc tế... Có thể nói, những chính sách ưu đãi người Mã Lai bản địa trong thời kỳ NEP và sau đó đã thực sự gây ra những bất bình trong xã hội. Tâm trạng bị phân biệt đối xử trong các cộng đồng người ngày càng tăng và là nhân tố thúc đẩy sự ra đời của các tổ chức XHDS và các NGO mang tính chính trị. Đó là các NGO đấu tranh bảo vệ quyền con người, công bằng xã hội và xóa bỏ sự phân biệt tộc người. Đi đầu trong các tổ chức xã hội đấu tranh cho sự công bằng là Aliran (Phong trào thức tỉnh quốc gia của

người Mã Lai). Phong trào này đấu tranh đòi chính phủ phải có những thay đổi như tạo ra không gian dân chủ, trách nhiệm giải trình lớn hơn và tôn trọng quyền con người. Đây là phong trào cải cách đa sắc tộc đầu tiên ở Malaixia đòi công lý, tự do và đoàn kết. Điểm đáng lưu ý là Aliran không liên hệ với các đảng phái chính trị, nghiệp đoàn, tổ chức cộng đồng và không tham gia vào các cuộc tranh cử. Năm 1987, sự căng thẳng giữa Cộng đồng người Hoa và chính phủ về giáo dục trong các trường tiểu học của người Hoa tăng lên dẫn đến sự kiện Operasi Lalang. Chính phủ Malaixia coi sự tồn tại của các trường học người Hoa sẽ phá hoại sự thống nhất quốc gia khi việc giảng dạy ngôn ngữ ở đây không phải là ngôn ngữ quốc gia. Tại đây đã diễn ra các cuộc biểu tình với sự tham gia của MCA, DAP (Đảng Hành động Dân chủ), Gerakan, các nhà giáo dục người Hoa và cả bộ phận UMNO bị chia rẽ trong năm đó. Operasi Lalang cuối cùng cũng bị giải tán khi chính quyền bắt giữ 107 người theo ISA (Luật An ninh Nội địa) với lý do làm cho tình trạng căng thẳng sắc tộc leo thang và đe dọa an ninh quốc gia. Trong những năm sau khủng hoảng, cùng với sự ra đời của hàng loạt các tổ chức xã hội và đấu tranh vì công lý tập hợp xung quanh Anwar Ibrahim, một lần nữa phong trào phản kháng đòi bình đẳng giữa các tộc người lại dấy lên. Năm 2007, ngoài các cuộc biểu tình phản đối chính phủ về việc chưa kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, còn diễn ra các cuộc tuần hành của dân chúng đòi bình đẳng và công lý.

Như vậy, có thể thấy, sự đa dạng về tộc người và chính sách ưu đãi người Mã Lai đã có những tác động rất lớn đến sự hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự ở những mức độ khác nhau.

## 2. Hệ thống chính trị pháp quyền và vấn đề thúc đẩy XHDS

Sau vụ bạo động ngày 13/5/1969, giới lãnh đạo Malaixia đã bắt đầu suy nghĩ về tính không hiệu quả của việc áp dụng nền dân chủ phương tây vào quá trình phát triển của một đất nước đang phát triển đa dạng về tộc người như Malaixia. Cũng chính biến cố lịch sử này là cơ sở cho Thủ tướng Tun Abdul Razak thiết lập một nền “*dân chủ kiểu Malaixia*”. Tuy nhiên, đây cũng là điều dẫn đến tình trạng thiếu dân chủ ở Malaixia trong những năm sau này. Theo các nhà nghiên cứu, những năm 1980 đã chứng kiến tình trạng suy yếu của nền dân chủ ở Malaixia. Điều này được thể hiện trên những điểm chính như sự gia tăng quyền hành pháp của chính phủ, thiếu tính độc lập của cơ quan tư pháp, hạn chế các quyền tự do hội họp... Trong hệ thống luật pháp, có thể thấy hàng loạt các điều luật, hạn chế các quyền cơ bản và tự do của công dân như ISA (Luật cho phép bắt giam không cần xử án), Luật cảnh sát, Luật bí mật quan chức, Luật xúi giục nổi loạn... Nhà nước đã sử dụng các điều luật này như một cơ chế để loại bỏ những bất đồng quan điểm một cách hợp pháp từ các tổ chức XHDS, hạn chế các quyền chính trị và dân sự cơ bản của công dân, giới hạn hoạt động của

các NGO. Theo ông Lim Kit Siang, lãnh tụ phe đối lập trong quốc hội, trong vòng hơn 40 năm qua đã có khoảng 10.662 người và bản thân ông cũng đã 2 lần bị bắt theo ISA. Phản ứng lại, các nhà hoạt động quyền con người ở Malaixia và các tổ chức quốc tế đã chỉ trích mạnh mẽ việc sử dụng các bộ phận này của luật pháp. Trong khi nhà nước xem các đạo luật này là thực sự cần thiết để duy trì sự ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống thì các NGO lại coi đó là những hạn chế không cần thiết và đang thực hiện các chiến dịch vận động để bãi bỏ hay sửa đổi các đạo luật này.

Một vấn đề khác liên quan đến nền dân chủ là vấn đề quyền con người. Ở đây xuất hiện hai quan điểm khác biệt giữa nhà nước và các nhà hoạt động trong các tổ chức XHDS, đó là quan điểm tương đối và quan điểm phổ quát. Quan điểm của Chính phủ Malaixia và các NGO ủng hộ dựa trên quan điểm tương đối cho rằng, trong xã hội Malaixia hiện tại, cần phải ưu tiên các quyền kinh tế và xã hội trên các quyền dân sự như tự do báo chí, tự do hội họp. Việc đưa ra quan điểm này của chính phủ dựa trên lập luận rằng tình trạng kinh tế và xã hội tốt là điều kiện tiên quyết để thỏa mãn các quyền chính trị và dân sự cơ bản. Về cơ bản, quan điểm này dựa trên các tiêu chuẩn, giá trị, truyền thống tôn giáo của địa phương và những ưu tiên quốc gia. Các NGO Islam ở Malaixia như ABIM, PKPIM cũng chia sẻ quan điểm tương đối về quyền con người. Ngược lại, những người ủng hộ quan điểm phổ quát (Universalist Position), các nhà

hoạt động quyền con người cho rằng, quyền con người là không thể tách biệt, nó phải được duy trì trong quá trình phát triển kinh tế và xã hội, mọi công dân và tổ chức phải thực hành quyền chính trị và dân sự cơ bản để đánh giá nhà nước. Điều này cũng có nghĩa rằng, nó sẽ tạo ra áp lực để những người dân có thể có được nhà ở đầy đủ, chăm sóc y tế, giáo dục... Các NGO ở Malaixia như Phong trào Quốc tế vì một Thế giới công bằng, Aliran, Hakam (Tổ chức xã hội Quyền con người ở Malaixia), Suaram đều ủng hộ quan điểm này.

Cũng về vấn đề dân chủ kiểu Malaixia, kể từ khi lên cầm quyền, Ông Mahathir đã đưa ra quan điểm về giá trị Châu Á. Giá trị Châu Á nhấn mạnh đến ưu tiên cộng đồng hơn các tự do cá nhân, chấp nhận sự kiểm soát của chính phủ... Theo ông Mahathir: "Một trong các giá trị Châu Á là mong muốn một trật tự và hài hòa xã hội, trách nhiệm của các quan chức công, cởi mở về ý tưởng, tự do thể hiện quan điểm và tôn trọng nhà cầm quyền"<sup>(2)</sup>. Theo các nhà hoạt động XHDS, Chính phủ Malaixia đã sử dụng giá trị Châu Á nhằm ưu tiên các quyền kinh tế trước các quyền chính trị và dân sự.

### 3. Sự kiện Anwar và tác động của nó

Trong lịch sử của UMNO và đất nước Malaixia hiện đại, sự kiện Anwar năm 1998 được xem như một cuộc đụng độ lớn giữa phe đổi mới và bảo thủ trong nội bộ lãnh đạo đảng nói riêng và ở đất nước Malaixia nói chung. Chính vì lý do đó, sự

kiện này đã có ảnh hưởng sâu rộng đến tình hình chính trị của đất nước và hoạt động của các tổ chức XHDS. Sau những bất đồng và tranh cãi xung quanh các biện pháp chống khủng hoảng, cả Mahathir và Anwar đều tìm cách vận động nhằm tìm kiếm sự ủng hộ của các thành viên trong Đảng UMNO và Mặt trận Quốc gia đối với các chính sách của mình. Tuy nhiên, với việc dựa vào thể chế chính quyền hiện có dẫn đến việc ông Anwar bị bắt và bị cầm tù. Việc bắt giữ ông Anwar đã gây nên một sự phản ứng dữ dội của các phong trào chính trị và tổ chức XHDS ở trong nước. Phong trào ủng hộ Anwar đã được tập hợp và tổ chức xung quanh các đảng đối lập và một số tổ chức phi chính phủ. Sau đó, phong trào ủng hộ Anwar đã có tên là phong trào cải cách (Reformasi) và phát triển ngày càng lớn mạnh, tập hợp thêm lực lượng và phát triển thành Mặt trận đổi mới Barisan Alternatif (BA), nhằm đối lập với Mặt trận Quốc gia hiện tại. Họ lớn tiếng đòi hỏi phải xét xử ông Anwar một cách công bằng, phản đối việc sử dụng cảnh sát đàn áp các cuộc biểu tình, đưa ra các chương trình cải cách chính trị, xã hội và kinh tế. Về chính trị, phong trào đòi thực hiện các cải cách và kêu gọi phải nhanh chóng quay lại thể chế dân chủ. Về kinh tế, phong trào cải cách đòi phát triển thị trường tự do, đấu tranh chống lại nạn tham nhũng, cấu kết và thân quen. Trong lĩnh vực thông tin đại chúng, phong trào đòi phải được tự do, thoát khỏi sự kiểm duyệt của nhà nước trong lĩnh vực báo chí, mạng Internet và các phương tiện truyền thông khác. Cũng

trong thời gian này, hai phong trào mới được thành lập đó là Phong trào Nhân dân Malaixia vì Công lý (Gerak) do Fadzil Noor của đảng PAS (Đảng Hồi giáo toàn Malaixia) đứng đầu và Liên minh Dân chủ Nhân dân (Gagasan) do Tian Chua của Suaram đứng đầu. Phong trào Cải cách ra đời cùng với hoạt động đấu tranh của nó đã thúc đẩy sự hợp tác lớn hơn giữa các đảng đối lập. Trong khi đó, Bà Wan Azizah, vợ của Ông Anwar đã thành lập "Phong trào vì sự Công bằng Xã hội", (trong đó Chandra Muzaffar giữ chức phó chủ tịch) với nỗ lực đưa phong trào cải cách tới một tổ chức có cơ cấu rõ ràng hơn. Điểm đáng lưu ý là tại thời điểm này, các thành viên khác nhau của các tổ chức XHDS đã cùng nhau hành động không kể những khác biệt về sắc tộc và tôn giáo, đoàn kết để đấu tranh vì mục tiêu chung đòi các quyền dân sự cơ bản.

Như vậy, có thể thấy, sự kiện Anwar đã có những tác động sâu rộng đến hoạt động của các đảng đối lập, các phong trào cải cách và các NGO thể hiện ở mấy điểm đáng lưu ý như sau:

*Thứ nhất:* sự kiện Anwar được ví như một chất xúc tác, làm hồi sinh phong trào cải cách vốn đã bị suy yếu trong thời kỳ trước đây.

*Thứ hai:* Lôi kéo sự tham gia của tất cả các phong trào, các đảng phái, các tổ chức chính trị có quan điểm, chính kiến bất đồng với chính phủ, cùng đấu tranh cho các mục tiêu chung.

*Thứ ba:* Phong trào cũng đã thu hút sự tham gia của tất cả các thành phần, các

tộc người và tôn giáo khác nhau. Đặc biệt, thời kỳ này đã thu hút sự tham gia của các tầng lớp trung lưu người Mã Lai vốn ủng hộ UMNO.

#### 4. Quan điểm về nhà nước Hồi giáo

Quan điểm về một nhà nước Hồi giáo là một trong những vấn đề chính trị nổi bật kể từ khi Malaixia giành được độc lập. Sở dĩ nói như vậy bởi vì hai lý do sau: (i) Người Mã Lai bản địa, tộc người chủ thể chi phối nên chính trị của đất nước là những người theo đạo Hồi. Đặc biệt, từ những năm 1970 của thế kỷ trước, phong trào phục hưng Hồi giáo tại nước này phát triển mạnh mẽ, có ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt của đời sống chính trị xã hội đất nước. Xu thế phát triển này cùng với những chính sách phát triển nâng đỡ người Mã Lai bản địa càng làm tăng sự rạn nứt giữa các cộng đồng tộc người ở Malaixia (ii) Xu hướng "Hồi giáo hoá" của chính phủ Malaixia dưới thời thủ tướng Mahathir ngày càng trở nên rõ nét, cả trong chính sách đối nội và đối ngoại. Một mặt, khi phong trào thức tỉnh Hồi giáo hình thành và phát triển trong lòng người dân Mã Lai thì đối lại, nhà chức trách càng cần phải thể hiện "tính chất Hồi giáo" của mình trong con mắt người dân. Mặt khác, quan điểm về đạo Hồi cũng như về một nhà nước Hồi giáo trở thành tâm điểm cho các cuộc tranh giành ảnh hưởng chính trị giữa các đảng phái trong các cuộc tổng tuyển cử. Như trên đã nói, sau sự kiện Anwar, phe đối lập tập hợp với nhau trong một liên minh (BA), có ảnh

hưởng khá lớn đối với nền chính trị Malaixia, đe dọa BN. Chính vào thời điểm khó khăn trước cuộc bầu cử tháng 11/1999, Thủ tướng Mahathir đã ra tuyên bố rằng Malaixia là một nhà nước Hồi giáo. Việc ông Mahathir đưa ra tuyên bố như trên cho thấy, ý đồ tranh thủ sự ủng hộ của ông ta đối với các cử tri người Mã Lai trước bầu cử khá rõ ràng. Chính điều này đã dẫn đến một sự chia rẽ và ly gián có hiệu quả phe đối lập, vốn được tập trung trong một BA lỏng lẻo. Bởi lẽ, vào thời điểm đó, PAS, một đảng kiên trì đấu tranh vì một nhà nước Malaixia Hồi giáo đang liên minh với DAP, một đảng chính trị có nguồn gốc là người Hoa. Đây cũng là lý do chủ yếu dẫn đến việc DAP ly khai khỏi Liên minh. Trên thực tế, có thể hiểu, việc ông Mahathir tuyên bố như vậy đã có sự thoả thuận ngầm với các đảng phái khác trong BN, nhất là MCA và MIC. Về cơ bản, việc tuyên bố Malaixia là một nhà nước Hồi giáo không làm thay đổi bản chất của nhà nước Malaixia hiện tại, nhưng "tính chất Hồi giáo" tăng lên là điều có thể dễ dàng nhận thấy. Bằng chứng có thể thấy qua tuyên bố của một phó thủ tướng Malaixia, đại ý rằng Hiến pháp Liên bang không cần thiết phải sửa để biến Malaixia thành một nước Hồi giáo, rằng sắc luật của chính phủ mang lại lợi ích cho người Mã Lai và không gây phương hại đến người Hoa.<sup>(3)</sup> Tuyên bố của Thủ tướng Mahathir về một nhà nước Hồi giáo đã dẫn đến các cuộc tranh luận tại các diễn đàn do các đảng trong BN tổ chức. Ông Ling Liong Sik, chủ tịch MCA đã tuyên bố tại diễn đàn của MCA về nhà

nước Hồi giáo như sau: "Malaixia, theo Hiến pháp hiện hành, không phải là một nhà nước chính trị thần quyền và do đó, cũng có thể được gọi là một nhà nước thế tục... Tất cả các cộng đồng tộc người và tôn giáo sẽ tiếp tục được hưởng sự tự do như trước".<sup>(4)</sup> Ngoài ra, một diễn đàn khác của MCA có sự tham gia của ông Cố vấn về các vấn đề Hồi giáo của Thủ tướng, các thành viên của Hội đồng Tư vấn Malaixia về Phật giáo, Thiên chúa giáo, Hindu giáo và Đạo Sik (MCCBCHS) và đại diện Liên đoàn Thiên chúa Phúc âm. Các đại biểu đã đưa ra các quan điểm khác nhau về nhà nước Hồi giáo theo tuyên bố của Thủ tướng, từ ý kiến phản đối đến các quan điểm trấn an đối với cộng đồng người không theo Hồi giáo. Ngoài MCA, Gerakan, một đảng chính trị trong BN cũng tổ chức một cuộc họp kín về vấn đề nhà nước Hồi giáo. Như vậy, đã diễn ra sự phản đối gay gắt từ cộng đồng những người không theo đạo Hồi về nhà nước Hồi giáo. DAP cho rằng "Tuyên bố của Mahathir về một nhà nước Hồi giáo đã vi phạm cơ bản Khế ước Xã hội 44 năm mà cha ông chúng tôi đã giành được từ sự thoả thuận giữa ba cộng đồng trong Hiến pháp Merdeka 1957."<sup>(5)</sup>

Sau khi lên nắm quyền, ông Badawi chủ trương xây dựng Malaixia thành một quốc gia Hồi giáo hiện đại. Tuy nhiên, trong quá trình thực thi các chính sách, ông ta lại chủ trương áp đặt các giá trị và lễ nghi Hồi giáo đối với cộng đồng không theo đạo Hồi, coi Hồi giáo như là một bộ phận không thể thiếu trong các chính

sách của chính phủ. Trong những phát biểu gần đây, cả Thủ tướng Badawi và Phó thủ tướng Najib Razak đều cho rằng: "Malaixia là một quốc gia Hồi giáo nhưng quyền của các sắc tộc thiểu số được bảo vệ", "Hiến pháp Liên bang đảm bảo sự tự do tôn giáo và các quyền khác đối với người Hoa, người Ấn, những người chủ yếu theo đạo Phật, Thiên chúa, Hindu và Sik".<sup>(6)</sup> Mặc dù có sự trấn an của giới lãnh đạo nhưng tâm lý lo ngại bị phân biệt đối xử vẫn bao trùm lên cộng đồng người không theo đạo Hồi. Ông Lim Kit Siang, Lãnh tụ DAP đối lập cho rằng, việc tuyên bố quốc gia Hồi giáo "không chỉ vi phạm các quyền cơ bản của công dân Malaixia không theo Hồi giáo mà còn của cả những người Malaixia theo đạo Hồi, đại đa số họ đều mong muốn Malaixia tránh xa khỏi chính sách Hồi giáo cực đoan"<sup>(7)</sup> Chính sách thiên về người Mã Lai bản địa trong mấy thập kỷ dưới thời Mahathir vẫn còn hiện hữu trong mọi khía cạnh của đời sống kinh tế - xã hội. Trong điều kiện theo đuổi nhà nước Hồi giáo như vừa công bố, người ta e ngại rằng, tình trạng phân biệt đối xử tộc người khó có thể mất đi trong thời gian tới.

### 5. Tự do hóa, toàn cầu hóa kinh tế và vấn đề phát triển XHDS

Sau những suy thoái kinh tế trong các năm 1985-86, Malaixia bước vào thời kỳ điều chỉnh và cải cách sâu rộng nền kinh tế. Những cải cách được tập trung vào việc thực hiện quá trình tự do hóa và tư nhân hóa nền kinh tế: loại bỏ những kiểm soát

nhà nước trong qui định của NEP, tự do hóa đối với đầu tư trong nước, nước ngoài, cải cách và tự do hóa khu vực tài chính và tư nhân hóa các doanh nghiệp của nhà nước. Trong khi đó, quá trình toàn cầu hóa kinh tế cũng được Malaixia đón nhận với việc đẩy nhanh quá trình hội nhập khu vực và quốc tế thông qua các hoạt động thương mại, đầu tư và tài chính. Kết quả là Malaixia bước vào một thời kỳ tăng trưởng kinh tế nhanh nhất trong lịch sử phát triển của mình (1987-1996). Tăng trưởng kinh tế cao đi liền với việc tăng thu nhập, việc làm và điều này có ý nghĩa với tất cả mọi người dân trong xã hội. Tăng trưởng cao và sự thịnh vượng cùng với quá trình tự do hóa đã tạo ra một bầu không khí tự do về kinh tế, dân chủ hơn trong đời sống chính trị, xã hội và điều này tác động đến các hoạt động của các tổ chức XHDS trên mấy điểm chính như sau:

**Thứ nhất:** Tự do hóa đi liền với quá trình dân chủ hóa nền kinh tế với việc Malaixia trở lại thời kỳ tự do kinh doanh. Trong đó, các quan hệ thị trường và tự do cạnh tranh đã được thay thế cho các quan hệ phi thị trường với sự áp đặt của nhà nước. Trong bối cảnh như vậy, một bầu không khí dân chủ trong kinh tế đã có sức lan tỏa trong đời sống chính trị và xã hội.

**Thứ hai:** Tự do hóa và toàn cầu hóa thúc đẩy quá trình dân chủ trong đời sống kinh tế với việc đấu tranh chống lại tình trạng tham nhũng, các mối quan hệ thân quen đang lũng đoạn mối quan hệ giữa nhà nước với các doanh nghiệp.

**Thứ ba:** Quá trình tự do hóa, toàn cầu

hóa nền kinh tế tạo đà cho tiến trình dân chủ hóa trên mọi mặt đời sống của đất nước. Đây cũng là lý do mà Ông Mahathir đã vấp phải sự kháng cự mạnh mẽ khi thi hành các biện pháp 9/1998 (đi ngược lại tiến trình tự do hóa, bắt giam lãnh tụ phe cải cách), mở đầu cho sự kiện Anwar và sự phát triển của phong trào cải cách. Theo đà phát triển như vậy, những cuộc biểu tình, tuần hành chống chính phủ, tố cáo tình trạng tham nhũng, đòi cải cách bầu cử, bình đẳng giữa các tộc người những tháng cuối năm 2007 đều xuất phát từ sự phát triển của quá trình dân chủ hóa xã hội.

### Kết luận:

Tình hình chính trị, kinh tế xã hội Malaixia đã trải qua những biến đổi sâu sắc kể từ khi Ông Mahathir lên nắm quyền năm 1981. Về chính trị, mâu thuẫn nội bộ đảng và liên minh cầm quyền đã có những tác động đáng kể đến đời sống chính trị của đất nước. Trong khi đó, việc thực thi chế độ dân chủ kiểu Malaixia đi liền với gia tăng các quyền hành pháp của chính phủ, sử dụng "Giá trị Châu Á" trong việc thực thi quyền con người và quản lý xã hội. Sự gia tăng quyền hành pháp thông qua việc sử dụng các đạo luật sức mạnh cùng với việc kiểm soát báo chí, phương tiện truyền thông đã thực sự tạo ra một bầu không khí phản kháng trong xã hội Malaixia. Tuy nhiên, sự phản kháng của xã hội chỉ thực sự gia tăng khi quá trình toàn cầu hóa và tự do hóa kinh tế ngày càng phát triển mạnh những năm cuối thập kỷ 1980, đầu 1990. Do đó, có thể

nói sự phát triển của các tổ chức xã hội dân sự ở Malaixia là hệ quả tất yếu từ việc xuất hiện các mâu thuẫn nảy sinh giữa việc duy trì các bộ luật sức mạnh của nhà nước và sự gia tăng của quá trình dân chủ hóa trong đời sống xã hội khi thực hiện các biện pháp tự do hóa và cải cách. Biến động kinh tế - xã hội những năm sau khủng hoảng và sự kiện Anwar chỉ là kết quả của những thay đổi sâu sắc bên trong xã hội Malaixia trong những năm tăng trưởng kinh tế nhanh gắn với thời kỳ toàn cầu hóa. Với việc ra đời phong trào cải cách và khả năng tập hợp lực lượng của nó thì phong trào này sẽ thực sự có ảnh hưởng sâu rộng đối với đời sống chính trị của đất nước. Trong thời gian tới, các tổ chức XHDS ở Malaixia có thể trở thành lực lượng phản biện có sức nặng đối với quá trình phát triển của đất nước./

### CHÚ THÍCH

1. Dẫn theo TS Lê Thanh Hương, *Vài nét về xã hội dân sự ở Đông Nam Á*, Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, số 4 (85), 2007 tr.15-22.
2. Francis Loh Kok Wah and Joakim Ojendal (Editors) (2005), *Southeast Asian Responses to Globalization - Restructuring Governance and Deepening Democracy*, Institute of Southeast Asian Studies, Singapore, p.120
- 3, 4. Patricia Martinez, *Islam, Constitutional Democracy, and the Islamic State in Malaysia*, P.30.
5. Patricia Martinez, sdd, P42
- 6, 7. [www.malaysiakini.com](http://www.malaysiakini.com)